

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 143/2021/HS-PT

Ngày: 26-11-2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bình

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thành Tâm

Ông Nguyễn Văn Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Lương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Anh Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 180/TLPT-HS ngày 25/10/2021 đối với bị cáo Lâm Quang D, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 116/2021/HS-ST ngày 17/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị cáo kháng cáo:

Lâm Quang D (tên gọi khác: Ô); sinh năm 1972 tại tỉnh Lâm Đồng; nơi ĐKKHKT và cư trú: Số 19 đường Phan Chu Trinh, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm vườn; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Quang T, sinh năm 1947 (đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1950; vợ Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1984 và có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/3/2021 đến ngày 06/4/2021, hiện đang tại ngoại. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 10 giờ 40 phút ngày 16/3/2021, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại số nhà 99 đường Ngô Tất Tố, xã L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng có một số đối tượng đang đánh bạc thắng thua bằng tiền. Cơ quan điều tra

Công an thành phố B đã tiến hành kiểm tra phát hiện 04 đối tượng gồm: Lâm Quang D, Nguyễn Như T, Bùi Trọng H và Lê Thị Hoàng Y đang chơi bài binh xập xám. Tang vật thu được gồm: Số tiền 180.200.000 đồng để trên mặt bàn các bị cáo ngồi đánh bạc; 01 bộ bài tây 52 lá đang sử dụng; 01 hộp nhựa bên trong có 53.400.000 đồng; 01 bát xứ màu trắng, bên trong có 03 cục xí ngầu; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A -35 màu xanh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A11 màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 150 màu đen. Thu giữ trên người các đối tượng Lâm Quang D, Bùi Trọng H và Lê Thị Hoàng Y tổng số tiền 178.000.000 đồng. Thu xung quanh hiện trường 15 bộ bài tây chưa sử dụng, 01 xe ô tô nhãn hiệu Mazda 3, biển số 49A-153.25. Quá trình điều tra xác định được như sau:

Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 16/3/2021, Lâm Quang D điều khiển xe mô tô đến nhà bà Nguyễn Thị H (là mẹ của D), tại địa chỉ 99 Ngô Tất Tố, xã L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; sau đó D gọi điện thoại cho Nguyễn Như T, Lê Thị Hoàng Y và Bùi Trọng H đến đánh bạc thì cả ba đồng ý. Để chuẩn bị cho cả nhóm đánh bạc, D mua 01 cây bài tây (gồm 10 bộ); 04 cục xí ngầu; 01 bát sứ và 01 tH nước sôi. Khoảng 10 giờ 45 phút cùng ngày thì các bị cáo bắt đầu đánh bạc. Các bị cáo thỏa thuận chơi bài “binh xập xám” thắng thua mỗi chi 500.000 đồng; ai thắng từ 30 chi trở lên thì nộp 300.000 đồng, ai thắng từ 20 chi trở lên thì nộp 200.000 đồng tiền xâu cho D. Tiền xâu được bỏ vào 01 chiếc hộp nhựa do D quản lý và sử dụng để mua bài, cơm nước phục vụ cả nhóm, số còn lại D được hưởng. Cả nhóm chơi bài đến khoảng 11 giờ 20 cùng ngày thì bị bắt quả tang. Lúc này trong hộp nhựa có số tiền 53.400.000 đồng, trong đó gồm 3.400.000 đồng là tiền xâu, còn lại 50.000.000 đồng là tiền riêng của D.

Về số tiền đánh bạc các bị cáo khai nhận như sau: Lâm Quang D mang theo số tiền 30.000.000 đồng, trước lúc đánh bạc D mượn thêm của Y 100.000.000 đồng, tổng cộng là 130.000.000 đồng, D sử dụng toàn bộ số tiền trên để đánh bạc. Quá trình chơi D bị thua, đến khi bị bắt Cơ quan điều tra thu trên người D số tiền 30.000.000 đồng, thu trong ống nhựa số tiền 50.000.000 đồng. T mang theo số tiền 64.000.000 đồng để đánh bạc, quá trình chơi T bị thua 57.000.000 đồng còn lại 7.000.000 đồng để trên mặt bàn bị thu giữ. H mang theo số tiền 52.600.000 đồng để đánh bạc, quá trình chơi H thắng 10.000.000 đồng, khi bị bắt Cơ quan điều tra thu trên người H số tiền 50.000.000 đồng. Y mang theo số tiền 265.000.000 đồng đi mua cây giống, trên đường đi thì Y nhận được điện thoại của D gọi đến đánh bạc. Trước khi vào đánh bạc, Y cho D mượn số tiền 100.000.000 đồng, còn lại 165.000.000 đồng Y sử dụng đánh bạc. Quá trình chơi Y bị thua, đến khi bị bắt Cơ quan điều tra thu trên người Y số tiền 98.000.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là 411.600.000 đồng.

Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã tạm giữ số tiền 411.600.000 đồng; 01 hộp nhựa hình tròn, màu trắng đường kính 12cm, cao 18cm; 01 bộ bài tây đã qua sử dụng; 15 bộ bài tây chưa sử dụng; 01 bát sứ màu trắng, cao 10cm, đường kính 15cm; 03 cục xí ngầu hình lục giác; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 màu trắng của Bùi Trọng H; 01 điện thoại di động hiệu Oppo A -35, màu xanh của Lê Thị Hoàng Y; 01 điện thoại di động hiệu Iphone X màu đen và 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A11 màu đen của Lâm Quang D; 01 điện thoại di động hiệu Nokia 150 màu đen của Nguyễn Như T. Riêng chiếc xe ô tô hiệu Mazda 3 biển số 49A-153.25, quá trình điều tra xác định là tài sản của chị Chu Thị Minh T (là vợ của bị cáo H), vì vậy Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Tính.

Tại Bản cáo trạng số 119/CT-VKSBL ngày 25 tháng 6 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố bị cáo Lâm Quang D về các tội “Đánh bạc” và “Tổ chức đánh bạc” theo điểm b khoản 2 Điều 321 và điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự năm 2015; truy tố các bị cáo Nguyễn Như T, Lê Thị Hoàng Y, Bùi Trọng H về tội “Đánh bạc” theo điểm b khoản 2 điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 116/2021/HSST ngày 17/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng đã xử:

Tuyên bố bị cáo Lâm Quang D phạm các tội “Đánh bạc” và “Tổ chức đánh bạc”; các bị cáo Nguyễn Như T, Bùi Trọng H và Lê Thị Hoàng Y phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm c khoản 1, khoản 3 Điều 322; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Lâm Quang D 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”; 12 (mười hai) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo D phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 48 (bốn mươi tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam để thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 16/3/2021 đến ngày 06/4/2021.

Phạt bổ sung bị cáo Lâm Quang D số tiền 10.000.000đ về tội “Đánh bạc”; số tiền 20.000.000đ về tội “Tổ chức đánh bạc”, tổng cộng là 30.000.000đ để sung quỹ Nhà nước.

- Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 56; khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Bùi Trọng H 42 (bốn mươi hai) tháng tù. Tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt 36 (ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo

của bản án số 54/2017/HSST ngày 18/6/2019 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; buộc bị cáo Bùi Trọng H phải chấp hành hình phạt chung là 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/3/2021, được trừ thời gian tạm giữ của lần phạm tội trước (từ ngày 10/01/2019 đến ngày 16/01/2019).

Phạt bổ sung bị cáo Bùi Trọng H số tiền 20.000.000đ để sung quỹ Nhà nước.

- Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt các bị cáo Nguyễn Như T, Lê Thị Hoàng Y, mỗi bị cáo 36 (ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm, tính từ ngày tuyên án.

Phạt bổ sung mỗi bị cáo Nguyễn Như T, Lê Thị Hoàng Y số tiền 15.000.000đ để sung quỹ Nhà nước.

Giao bị cáo Nguyễn Như T cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; giao bị cáo Lê Thị Hoàng Y cho Ủy ban nhân dân thị trấn Đ, huyện Đ1, tỉnh Lâm Đồng giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án. Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì việc Thi hành án thực hiện theo qui định tại khoản 3 điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Ngoài ra bản án còn xử lý vật chứng, tuyên án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 22/9/2021 bị cáo Lâm Quang D kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo không thắc mắc khiếu nại bản án sơ thẩm và giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt đối với tội “Đánh bạc”.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng thêm Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015, chấp nhận kháng cáo, giảm cho bị cáo 12 tháng tù đối với tội “Đánh bạc”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 16/3/2021, Lâm Quang D điều khiển xe mô tô đến nhà bà Nguyễn Thị H (là mẹ của D), tại địa chỉ 99 Ngô Tất Tố, xã

L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; sau đó D gọi điện thoại cho Nguyễn Như T, Lê Thị Hoàng Y và Bùi Trọng H đến đánh bạc thì cả ba đồng ý. Để chuẩn bị cho cả nhóm đánh bạc, D mua 01 cây bài tây (gồm 10 bộ); 04 cục xí ngầu; 01 bát sứ và 01 tH nước sôi. Khoảng 10 giờ 45 phút cùng ngày thì các bị cáo bắt đầu đánh bạc. Các bị cáo thỏa thuận chơi bài “bình xập xám” thắng thua mỗi chi 500.000 đồng; ai thắng từ 30 chi trở lên thì nộp 300.000 đồng, ai thắng từ 20 chi trở lên thì nộp 200.000 đồng tiền xâu cho D. Tiền xâu được bỏ vào 01 chiếc hộp nhựa do D quản lý và sử dụng để mua bài, cơm nước phục vụ cả nhóm, số còn lại D được hưởng. Cả nhóm chơi bài đến khoảng 11 giờ 20 cùng ngày thì bị bắt quả tang. Lúc này trong hộp nhựa có số tiền 53.400.000 đồng, trong đó gồm 3.400.000 đồng là tiền xâu, còn lại 50.000.000 đồng là tiền riêng của D.

Về số tiền đánh bạc các bị cáo khai nhận như sau: Lâm Quang D mang theo số tiền 30.000.000 đồng, trước lúc đánh bạc D mượn thêm của Y 100.000.000 đồng, tổng cộng là 130.000.000 đồng, D sử dụng toàn bộ số tiền trên để đánh bạc. Quá trình chơi D bị thua, đến khi bị bắt Cơ quan điều tra thu trên người D số tiền 30.000.000 đồng, thu trong ông nhựa số tiền 50.000.000 đồng. T mang theo số tiền 64.000.000 đồng để đánh bạc, quá trình chơi T bị thua 57.000.000 đồng còn lại 7.000.000 đồng để trên mặt bàn bị thu giữ. H mang theo số tiền 52.600.000 đồng để đánh bạc, quá trình chơi H thắng 10.000.000 đồng, khi bị bắt Cơ quan điều tra thu trên người H số tiền 50.000.000 đồng. Y mang theo số tiền 265.000.000 đồng đi mua cây giống, trên đường đi thì Y nhận được điện thoại của D gọi đến đánh bạc. Trước khi vào đánh bạc, Y cho D mượn số tiền 100.000.000 đồng, còn lại 165.000.000 đồng Y sử dụng đánh bạc. Quá trình chơi Y bị thua, đến khi bị bắt Cơ quan điều tra thu trên người Y số tiền 98.000.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là 411.600.000 đồng.

Cấp sơ thẩm đã đánh giá toàn diện chứng cứ, đối chiếu lời khai của các bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, đã tuyên bố bị cáo Lâm Quang D phạm các tội “Đánh bạc” và “Tổ chức đánh bạc”; các bị cáo Nguyễn Như T, Bùi Trọng H và Lê Thị Hoàng Y phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321; điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lâm Quang D: Đơn kháng cáo của bị cáo gửi trong hạn luật định và đúng quy định nên được xem xét.

Bị cáo Lâm Quang D có vai trò chính, là người khởi xướng, vừa chuẩn bị công cụ, địa điểm, rủ các bị cáo Nguyễn Như T, Bùi Trọng H, Lê Thị Hoàng Y đến đánh bạc vừa trực tiếp tham gia đánh bạc. Bị cáo D được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, được Công an thành phố B, tỉnh Lâm Đồng

xác nhận đã hợp tác cung cấp nhiều thông tin cho Cơ quan Công an để xử lý các đối tượng phạm tội theo quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Cấp sơ thẩm xử phạt bị mức án 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”; 12 (mười hai) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc” là đảm bảo tính răn đe của pháp luật.

Tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo cung cấp biên lai đã nộp tiền phạt bổ sung số tiền 30.000.000đ nên áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 cho bị cáo. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo. Do đó, chấp nhận kháng cáo, giảm hình phạt đối với tội “Đánh bạc” cho bị cáo như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tại phiên tòa là phù hợp.

[3] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lâm Quang D, sửa bản án sơ thẩm.

Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm c khoản 1, khoản 3 Điều 322; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38; Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Lâm Quang D phạm các tội “Đánh bạc” và tội “Tổ chức đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Lâm Quang D 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Đánh bạc” và 12 (mười hai) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”.

Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo D phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam để thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 16/3/2021 đến ngày 06/4/2021.

Phạt bổ sung bị cáo Lâm Quang D số tiền 10.000.000đ về tội “Đánh bạc”; và 20.000.000đ về tội “Tổ chức đánh bạc”, tổng cộng là 30.000.000đ để sung ngân sách Nhà nước. Bị cáo đã thi hành theo biên lai thu tiền số 0001756 ngày 18/10/2021 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng.

2. Căn cứ Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án

phí và lệ phí tòa án. Bị cáo Lâm Quang D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Vụ GDKT I – TANDTC (01);
- Phòng KTNV&THA (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- Phòng PV27- CA tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND Tp B (02);
- VKSND Tp B (01);
- Cơ quan CSĐT CA Tp B (01);
- Cơ quan THAHS CA Tp B (01);
- Bị cáo (01);
- Hồ sơ THAHS (04);
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Văn Bình

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thành Tâm – Nguyễn Văn Thanh

Nguyễn Văn Bình

